

Phụ lục IX
DANH MỤC KHU VỰC CẤM KHAI THÁC THỦY SẢN CÓ THỜI HẠN
Ở vùng khơi, vùng có phạm vi ở cả vùng lòng và vùng khơi; vùng lòng,
vùng nội địa thuộc phạm vi từ hai tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương trở lên
(Kèm theo Thông tư số /2025/TT-BNNMT ngày tháng 12 năm 2025
của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường)

STT	Tên khu vực	Tỉnh/ Thành phố	Phạm vi/Tọa độ	Diện tích (ha)	Thời gian cấm (Từ ngày- đến ngày)
I. Khu vực cấm khai thác thủy sản có thời hạn có phạm vi ở cả vùng lòng và vùng khơi					
1	Vùng biển phía Nam đảo Hạ Mai	Quảng Ninh	Phạm vi đường nối các điểm: C4a (20° 33' 00" N, 107° 27' 00" E) C4b (20° 33' 00" N, 107° 32' 00" E) C4c (20° 30' 00" N, 107° 32' 00" E) C4d (20° 30' 00" N, 107° 27' 00" E)	4.805	01/3-30/4
II. Khu vực cấm khai thác thủy sản có thời hạn vùng ven lòng, vùng nội địa có phạm vi thuộc phạm vi từ hai tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương trở lên					
2	Vùng ven biển Thành phố Hồ Chí Minh-Đồng Tháp	Thành phố Hồ Chí Minh, Đồng Tháp	Phạm vi đường nối các điểm: C21a (10°22'38"N, 107°14'30"E) C21b (10°14'30"N, 107°19'30"E) C21c (10°02'21"N, 107°02'00"E) C21d (10°09'12"N, 106°48'56"E)	184.300	01/1-30 /4; 01/7-31/8; 01/11-30/11
3	Vùng ven biển cửa Trần Đề	Vĩnh Long, Cần Thơ	Phạm vi đường nối các điểm: C50a (9°32'00"N, 106°27'00"E) C50b (9°29'00"N, 106°30'00"E) C50c (9°19'30"N, 106°21'00"E) C50d (9°27'00"N, 106°12'00"E)	45.540	01/2-31/3; 01/4-30/6; 01/11-30/11
4	Cửa sông Định An và Trần Đề	Vĩnh Long, Cần Thơ	Phạm vi đường nối các điểm: C49a (9°35'06"N, 106°19'18"E) C49b (9°29'32"N, 106°15'30"E) C49c (9°29'56"N, 106°21'40"E)	5.555	01/4-30/6
5	Vùng ven biển Ninh Bình, Thanh Hóa	Ninh Bình, Thanh Hóa	Phạm vi đường nối các điểm: C10a (20° 00' 30" N, 106° 12' 20" E) C10b (20° 00' 30" N, 106° 18' 00" E) C10c (19° 51' 30" N, 106° 18' 00" E) C10d (19° 51' 30" N, 106° 07' 15" E) C10e (19° 46' 00" N, 106° 07' 15" E) C10f (19° 46' 00" N, 105° 55' 20" E)	56.251	01/4 -30/6
6	Sông Hồng	Lào Cai, Phú Thọ	Vùng nước giới hạn bởi các điểm: C33a (21°14'49.28"N; 105°20'33.64"E) C33b (21°15'6.47"N; 105°20'29.02"E) C33c (22°18'39.55"N; 104°11'44.24"E) C33d (22°18'33.31"N; 104°11'42.65"E)	6.500 (dài khoảng 250 km)	01/3-31/7
7	Sông Hồng	Phú Thọ, Hà Nội, Hưng Yên, Ninh Bình	Vùng nước giới hạn bởi các điểm: C31a (20°14'33.79"N; 106°34'58.52"E) C31b (20°15' 3.12"N; 106°35'27.56"E) C31c (21°14'49.28"N; 105°20'33.64"E) C31d (21°15' 6.47"N; 105°20'29.02"E)	14.900 (dài khoảng 250 km)	01/3-15/5